

Số: ~~878~~/TB-HĐTS

Hà Nội, ngày 08 tháng 11 năm 2012

THÔNG BÁO

Kết quả chấm lại kỳ thi tuyển sinh trình độ thạc sĩ Đợt 2 năm 2012

Căn cứ Thông tư số 10/2011/TT-BGDĐT ngày 28/02/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ và Quyết định số 650/QĐ-HV ngày 26/8/2011 về việc ban hành Quy định đào tạo trình độ thạc sĩ, Quyết định số 229/QĐ-HV ngày 16/4/2012 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định tổ chức đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành kèm theo Quyết định số 650/QĐ-HV ngày 26/8/2011 của Giám đốc Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông,

Căn cứ đơn xin phúc khảo bài thi của thí sinh,

Căn cứ kết quả chấm lại kỳ thi tuyển sinh trình độ thạc sĩ Đợt 2 năm 2012,

Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông trân trọng thông báo Kết quả chấm lại kỳ thi tuyển sinh trình độ thạc sĩ Đợt 2 năm 2012 của Học viện như sau.

Bản tổng hợp danh sách và kết quả phúc khảo kèm theo sau đây.

Trân trọng thông báo!

Nơi nhận:

- Như k/g;
- Bộ GD&ĐT (để b/c);
- Ban Giám đốc HV (để b/c);
- Chủ tịch HĐTS (để b/c);
- Lưu VT; HĐTS(6).

**TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
KT. CHỦ TỊCH
ỦY VIÊN THƯỜNG TRỰC**



Đặng Văn Tùng

KẾT QUẢ CHẤM LẠI BÀI THI TUYỂN SINH TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ ĐỢT 2 NĂM 2012

STT	SBD	Họ và Tên		Ngày sinh	Ngành dự thi	Kết quả thi			Kết quả chấm lại			Ghi chú
						Môn Cơ bản	Môn Cơ sở	Tiếng Anh	Môn Cơ bản	Môn Cơ sở	Tiếng Anh	
I.	Cơ sở Phía Bắc											
1	15	Cung Thanh Việt	Anh	13/01/1989	Kỹ thuật viễn thông	4,5			4,5			Không thay đổi
2	10	Hứa Đức	Anh	30/05/1983	Truyền dữ liệu & Mạng máy tính		3,0			3,0		Không thay đổi
3	18	Đỗ Hoàn	Bá	19/11/1986	Kỹ thuật viễn thông	3,0	3,5		3,0	3,5		Không thay đổi
4	21	Nguyễn Đức	Bính	19/03/1984	Truyền dữ liệu & Mạng máy tính			32			32	Không thay đổi
5	26	Dương Thanh	Bình	05/03/1988	Truyền dữ liệu & Mạng máy tính		4,0			4,0		Không thay đổi
6	109	Đặng Phi	Hồng	28/11/1967	Kỹ thuật viễn thông			37			37	Không thay đổi
7	121	Đỗ Mạnh	Hùng	02/07/1986	Truyền dữ liệu & Mạng máy tính	3,0			3,0			Không thay đổi
8	131	Nguyễn Việt	Hưng	24/04/1994	Kỹ thuật viễn thông	5,5	3,5		5,5	3,25		Thay đổi môn Cơ sở
9	147	Bùi Mai	Lam	26/07/1986	Truyền dữ liệu & Mạng máy tính	4,0			4,0			Không thay đổi
10	240	Vũ Khánh	Thiện	08/10/1976	Quản trị kinh doanh			24			24	Không thay đổi
11	262	Nguyễn Đình	Tĩnh	15/08/1980	Khoa học máy tính			28			28	Không thay đổi
II/.	Cơ sở Phía Nam											
1	CH12-0033	Lâm Du	Đạt	13/08/1987	Kỹ thuật viễn thông	4,5			4,5			Không thay đổi
2	CH12-0165	Trịnh Ngọc Minh	Thành	10/09/1983	Kỹ thuật viễn thông	4,5			4,5			Không thay đổi
6	CH12-0038	Phạm Tiến	Đình	19/12/1982	Truyền dữ liệu & Mạng máy tính	4,0			4,0			Không thay đổi
7	CH12-0043	Nguyễn Hữu	Đức	04/08/1989	Truyền dữ liệu & Mạng máy tính	4,0			4,0			Không thay đổi
3	CH12-0053	Nguyễn Thị Mỹ	Hạnh	27/07/1987	Truyền dữ liệu & Mạng máy tính	3,0			3,0			Không thay đổi
4	CH12-0073	Trịnh Thị	Hồng	15/07/1988	Truyền dữ liệu & Mạng máy tính	3,0			3,0			Không thay đổi
5	CH12-0112	Phạm Thanh	Mỹ	15/05/1987	Truyền dữ liệu & Mạng máy tính	4,0			4,0			Không thay đổi
8	CH12-0168	Nguyễn Văn	Thảo	12/02/1984	Truyền dữ liệu & Mạng máy tính	4,0			4,0			Không thay đổi
9	CH12-0203	Lê Anh	Tú	02/02/1985	Truyền dữ liệu & Mạng máy tính	3,0			3,0			Không thay đổi

Danh sách gồm 20 thí sinh.

Người lập danh sách



Phạm Hải Quỳnh

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

TRƯỞNG BAN CHẤM LẠI

PHÓ GIÁM ĐỐC



TS. Tân Hạnh